

Số: 43/2021/QĐST- HNGĐ

Văn Bản, ngày 06 tháng 5 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 35/2021/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bàn Thị T, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B X, xã T A, huyện VB, tỉnh LC.

Bị đơn: Anh Trưởng Văn Ph, sinh năm 1984.

Nơi ĐKKTT: Thôn B X, xã T A, huyện VB, tỉnh LC.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bàn Thị T và anh Trưởng Văn Ph.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bàn Thị T và anh Trưởng Văn Ph.

+ Về con: Chị Bàn Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trưởng Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 28/7/2011; cháu Trưởng Mạnh Cảnh, sinh ngày 26/9/2013 đến khi cháu Ánh, cháu Cảnh trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Trưởng Văn Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị Bàn Thị T theo định kỳ nuôi cháu Cảnh mỗi tháng 1.000.000đ/ tháng cho đến khi cháu Cảnh trưởng thành đủ 18 tuổi.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục con.

*Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật( đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án ( đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

+ Về án phí:

Chị Bàn ThịT nhận chịu toàn bộ 150.000<sup>d</sup> tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000<sup>d</sup> tiền án phí cấp dưỡng theo định kỳ. Tổng cộng là 300.000<sup>d</sup> ( ba trăm nghìn đồng) nhđng đđợc khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AC/2012/0001770 ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Bàn. Chị Bàn ThịT đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Anh Trưởng Văn Ph không phải chịu tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### Nơi nhận

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai ( 01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn ( 02);
- Nguyên đơn:Chị Bàn ThịT( 01);
- Bị đơn: Anh Trưởng Văn Ph( 01);
- Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn( 01);
- UBND xãT An( 01);
- Lưu VP. TAND( 02);
- Lưu Hồ sơ( 02);

#### THẨM PHÁN

**Đỗ Thị Lụa**